

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 09/2023/NQ-HĐND

Kiên Giang, ngày 14 tháng 7 năm 2023

**NGHỊ QUYẾT**

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị quyết ban hành một số chi tiêu bảo đảm hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp tỉnh Kiên Giang**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG  
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ MƯỜI BẢY**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy định pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị quyết số 524/2012/UBTVQH13 ngày 20 tháng 9 năm 2012 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về một số chế độ chi tiêu bảo đảm hoạt động của Quốc hội;*

*Căn cứ Nghị quyết số 1206/2016/NQ-UBTVQH13 ngày 13 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về chế độ, chính sách và các điều kiện bảo đảm hoạt động của đại biểu Hội đồng nhân dân;*

*Căn cứ Quyết định số 32/QĐ-VPQH ngày 19 tháng 01 năm 2022 của Văn phòng Quốc hội về việc điều chỉnh một số định mức chi trong Nghị quyết số 524/2012/UBTVQH13 ngày 20 tháng 9 năm 2012 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về một số chế độ chi tiêu bảo đảm hoạt động của Quốc hội;*

*Căn cứ Nghị quyết số 594/NQ-UBTVQH15 ngày 12 tháng 9 năm 2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về hướng dẫn hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân;*

*Xét Tờ trình số 52/TTr-BVHXXH ngày 26 tháng 6 năm 2023 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị quyết ban hành một số chi tiêu bảo đảm hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp tỉnh Kiên Giang; Báo cáo thẩm tra số 42/BC-BKTNS ngày 30 tháng 6 năm 2023 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

## QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 39/2013/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành một số chỉ tiêu bảo đảm hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp tỉnh Kiên Giang**

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Phần II của Phụ lục nội dung chi và mức chi ban hành kèm theo Nghị quyết số 39/2013/NQ-HĐND như sau:

“1. Chi tiền ăn cho đại biểu dự họp và người phục vụ kỳ họp: cấp tỉnh 150.000 đồng/người/buổi; cấp huyện 120.000 đồng/người/buổi; cấp xã 100.000 đồng/người/buổi.”

2. Sửa đổi, bổ sung điểm d khoản 3 Phần II của Phụ lục nội dung chi và mức chi ban hành kèm theo Nghị quyết số 39/2013/NQ-HĐND như sau:

“d) Bồi dưỡng người phục vụ kỳ họp: cấp tỉnh 100.000 đồng/người/buổi; cấp huyện 60.000 đồng/người/buổi; cấp xã 40.000 đồng/người/buổi.”

3. Bổ sung tên Phần III của Phụ lục nội dung chi và mức chi ban hành kèm theo Nghị quyết số 39/2013/NQ-HĐND như sau: “III. CHI HỌP GIAO BAN ĐỊNH KỶ QUÝ; SƠ, TỔNG KẾT 6 THÁNG, NĂM, NHIỆM KỶ CỦA THƯỜNG TRỰC HĐND, ĐẢNG ĐOÀN HĐND VÀ CÁC BAN CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN”.

4. Bổ sung tên Phần IV Phụ lục nội dung chi và mức chi ban hành kèm theo Nghị quyết số 39/2013/NQ-HĐND như sau: “IV. CHI CHO CÔNG TÁC GIÁM SÁT, KHẢO SÁT CỦA HĐND, THƯỜNG TRỰC HĐND, CÁC BAN CỦA HĐND VÀ CÁC TỔ ĐẠI BIỂU HĐND”.

5. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Phần IV của Phụ lục nội dung chi và mức chi ban hành kèm theo Nghị quyết số 39/2013/NQ-HĐND như sau:

“3. Chi họp các cuộc họp của đoàn giám sát, khảo sát”

6. Sửa đổi, bổ sung điểm d khoản 2 Phần V của Phụ lục nội dung chi và mức chi ban hành kèm theo Nghị quyết số 39/2013/NQ-HĐND như sau:

“d) Người phục vụ: cấp tỉnh 100.000 đồng/người/buổi; cấp huyện 80.000 đồng/người/buổi; cấp xã 60.000 đồng/người/buổi.”

7. Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 1 Phần VII của Phụ lục nội dung chi và mức chi ban hành kèm theo Nghị quyết số 39/2013/NQ-HĐND như sau:

“b) Thăm các cá nhân: cấp tỉnh 1.000.000 đồng/người/lần; cấp huyện 800.000 đồng/người/lần; cấp xã 500.000 đồng/người/lần.”

8. Sửa đổi, bổ sung điểm a, d khoản 2 Phần VII của Phụ lục nội dung chi và mức chi ban hành kèm theo Nghị quyết số 39/2013/NQ-HĐND như sau:

“2. Chi thăm hỏi ốm đau, nằm viện

a) Đại biểu Hội đồng nhân dân

- Trường hợp ốm đau, nằm viện: cấp tỉnh 1.000.000 đồng/người/lần; cấp huyện 800.000 đồng/người/lần; cấp xã 600.000 đồng/người/lần.

- Trường hợp bệnh hiểm nghèo: cấp tỉnh 4.500.000 đồng/người/lần; cấp huyện 3.000.000 đồng/người/lần; cấp xã 3.000.000 đồng/người/lần.

d) Chi thăm hỏi ốm đau, nằm viện, thăm viếng các đồng chí nguyên là Thường trực Hội đồng nhân dân, Trưởng và Phó Trưởng ban chuyên trách, lãnh đạo Văn phòng qua các nhiệm kỳ (đã nghỉ hưu) trong các ngày lễ, tết cổ truyền: cấp tỉnh 1.000.000 đồng/người/lần, cấp huyện 800.000 đồng/người/lần; cấp xã 500.000 đồng/người/lần.”

9. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Phần VIII của Phụ lục nội dung chi và mức chi ban hành kèm theo Nghị quyết số 39/2013/NQ-HĐND như sau:

“2. Chi hỗ trợ trang phục

a) Đại biểu Hội đồng nhân dân: cấp tỉnh 1.000.000 đồng/người/năm; cấp huyện 800.000 đồng/người/năm, cấp xã 800.000 đồng/người/năm.

b) Cán bộ, công chức văn phòng: cấp tỉnh 600.000 đồng/người/năm; cấp huyện 600.000 đồng/người/năm, cấp xã 600.000 đồng/người/năm.”

**Điều 2. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 79/2017/NQ-HĐND ngày 20 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số nội dung Nghị quyết số 39/2013/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc ban hành một số chi tiêu bảo đảm hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp tỉnh Kiên Giang**

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 5 Điều 1 như sau:

“5. Bổ sung Khoản 5 và Khoản 6 Phần III của Phụ lục nội dung chi và mức chi ban hành kèm theo Nghị quyết số 39/2013/NQ-HĐND như sau:

“5. Báo cáo tổng kết nhiệm kỳ của Thường trực HĐND, Đảng đoàn HĐND và các Ban Hội đồng nhân dân.

a) Cấp tỉnh: 3.000.000 đồng/báo cáo;

b) Cấp huyện: 2.000.000 đồng/báo cáo;

c) Cấp xã: 1.000.000 đồng/báo cáo”.

2. Bãi bỏ Khoản 3 Điều 1 Nghị quyết số 79/2017/NQ-HĐND.

**Điều 3. Tổ chức thực hiện**

1. Hội đồng nhân dân giao Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

3. Khi có quy định mới của Trung ương, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh có trách nhiệm rà soát nội dung chi và định mức chi của Nghị quyết này trình

Hội đồng nhân dân sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

4. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang khóa X, Kỳ họp thứ Mười bảy thông qua ngày 07 tháng 7 năm 2023 và có hiệu lực từ ngày 24 tháng 7 năm 2023.

**Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Cục kiểm tra VBQPPL Bộ Tư pháp;
- Đoàn ĐBQH đơn vị tỉnh;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Kho bạc Nhà nước tỉnh;
- Trung tâm Phục vụ Hành chính công;
- Thường trực HĐND cấp huyện;
- UBND cấp huyện;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Phòng Công tác HĐND;
- Hồ sơ công việc;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**



**Mai Văn Huỳnh**